

PHƯƠNG ÁN TRÌNH THẨM ĐỊNH GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
DỰ ÁN: NÂNG CẤP MỞ RỘNG TỈNH LỘ 671 ĐOẠN TỪ KM49+500-KM52 (GIAO ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH)
ĐỊA ĐIỂM: TẠI PHƯỜNG ĐẮK BLA, TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Đắk Bla)

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
I	Tạ Chí Thanh (CCCD số 062078000955) Nguyễn Thị Phương Hạnh (vợ) (CCCD số 0791810215320)	Tp. Hồ Chí Minh				16.594.440
1	Bồi thường về đất					5.350.360
	- Tổng Diện tích bị thu hồi (thửa số 685, tờ 10), trong đó:	m ²	72,40			0
	- Diện tích đất trong GCN QSDĐ bị thu hồi. <i>Thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp GCN QSDĐ số DD 977388 . Loại đất ODT + HNK. Phạm vi bị ảnh hưởng trong GCN QSDĐ là đất hàng năm khác.</i>	m ²	51,60	73.900	100%	3.813.240
	- Diện tích đất ngoài GCN QSDĐ bị thu hồi Căn cứ Công văn số 751/UBND-KTHT ngày 27/5/2026 của UBND phường Đắk Bla xác định : <i>"Thửa đất này trước đây của ông A Tục sử dụng. Đến tháng 9/2021, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Vũ. Đến tháng 10/2021 chuyển nhượng cho ông Hồ Sỹ Chánh. Đến tháng 3/2022, chuyển nhượng lại cho ông Tạ Chí Thanh. Từ đó đến nay vợ chồng ông Tạ Chí Thanh sử dụng ổn định không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác"</i>	m ²	20,80	73.900	100%	1.537.120
2	Bồi thường về vật kiến trúc <i>Căn cứ đơn cam kết do hộ gia đình kê khai, thời điểm tạo lập các tài sản trên đất vào năm 2012.</i>					10.104.080
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm ngoài GCN QSDĐ				100%	

	- Tường rào trụ BTCT, xây gạch trát vữa xi măng $S=(4,9*1,6)m^2$ Đơn giá: 1.037.000 -219.000 (sơn nước)=818.000 đồng/m ²	m ²	7,84	818.000	100%	6.413.120
	- Phần gắn thanh lam bằng bê tông $S=(3,9*1,3)m^2$	m ²	5,07	728.000	100%	3.690.960
3	Bồi thường về cây cối, hoa màu					1.140.000
	- Cà phê mít thu hoạch 15 năm	Cây	2,00	570.000	100%	1.140.000
II	Bùi Trung Trường (CCCD số 064082002895) Phan Thị Hải Hà (Vợ) (CCCD số 042183017132)	Phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi				17.394.140
1	Bồi thường về đất					5.217.340
	- Tổng Diện tích bị thu hồi (thửa số 653, tờ 10), trong đó:	m ²	70,60			0
	- Diện tích đất trong GCN QSDĐ bị thu hồi. <i>Thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp GCN QSDĐ số ĐĐ 886362 . Loại đất ODT + HNK. Phạm vi bị ảnh hưởng trong GCN QSDĐ là đất hàng năm khác.</i>	m ²	49,50	73.900	100%	3.658.050
	- Diện tích đất ngoài GCN QSDĐ bị thu hồi Căn cứ Công văn số 751/UBND-KTHT ngày 27/5/2026 của UBND phường Đắk Bla xác định :" <i>Thửa đất này trước đây của ông A Tirk sử dụng. Đến năm 2021, chuyển nhượng cho ông Hồ Sỹ Chánh. Đến năm 2022, chuyển nhượng cho vợ chồng ông Bùi Trung Trường. Từ đó đến nay, vợ chồng ông Bùi Trung Trường sử dụng ổn định không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác</i> "	m ²	21,10	73.900	100%	1.559.290
2	Bồi thường về vật kiến trúc <i>Căn cứ đơn cam kết do hộ gia đình kê khai, thời điểm tạo lập các tài sản trên đất vào năm 2012.</i>					10.802.800
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm ngoài GCN QSDĐ				100%	
	- Tường rào trụ BTCT, xây gạch trát vữa xi măng $S=(5*1,6)m^2$ Đơn giá: 1.037.000 -219.000 (sơn nước)=818.000 đồng/m ²	m ²	8,00	818.000	100%	6.544.000
	- Phần gắn thanh lam bằng bê tông $S=(4,5*1,3)m^2$	m ²	5,85	728.000	100%	4.258.800
3	Bồi thường về cây cối, hoa màu					1.374.000
	- Bơ thu hoạch 10 năm	Cây	1,00	194.000	100%	194.000
	- Nhân thu hoạch 10 năm	Cây	1,00	1.180.000	100%	1.180.000

III	Hồ Sỹ Chánh (CCCD số 052072007042) Bùi Lê Bảo Trúc (Vợ) (CCCD số 064177006936)	Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi				57.710.978
1.1	Bồi thường về đất					6.584.490
	- Tổng Diện tích bị thu hồi (thửa số 686, tờ 10), trong đó:	m ²	89,10			0
	- Diện tích đất trong GCN QSDĐ bị thu hồi. <i>Thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp GCN QSDĐ số DD 2933908 ngày 01/10/2021. Loại đất ODT + HNK. Phạm vi bị ảnh hưởng trong GCN QSDĐ là đất hàng năm khác.</i>	m ²	64,60	73.900	100%	4.773.940
	- Diện tích đất ngoài GCN QSDĐ bị thu hồi Căn cứ Công văn số 751/UBND-KTHT ngày 27/5/2026 của UBND phường Đăk Bla xác định : <i>"Thửa đất này trước đây của ông A Tưk sử dụng. Đến tháng 11/2021, chuyển nhượng cho ông Ngô Tiến Mạnh. Đến tháng 12/ 2021, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Ngọc Thạch. Đến tháng 2/2022 chuyển nhượng cho ông Lê Huy Vũ. Đến tháng 3/2022, chuyển nhượng cho vợ chồng ông Hồ Sỹ Chánh. Từ đó đến nay, vợ chồng ông Hồ Sỹ Chánh sử dụng ổn định không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác"</i>	m ²	24,50	73.900	100%	1.810.550
1.2	Bồi thường về vật kiến trúc <i>Căn cứ đơn cam kết do hộ gia đình kê khai, thời điểm tạo lập các tài sản trên đất vào năm 2012.</i>					17.399.594
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm trong GCN QSDĐ					
	- Tường rào trụ BTCT, xây gạch trát vữa xi măng S=(12,37*0,9)m ² Đơn giá: 1.037.000 -219.000 (sơn nước)=818.000 đồng/m ²	m ²	11,13	818.000	100%	9.106.794
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm ngoài GCN QSDĐ					
	- Tường rào trụ BTCT, xây gạch trát vữa xi măng S=(4*1,6)m ² Đơn giá: 1.037.000 -219.000 (sơn nước)=818.000 đồng/m ²	m ²	6,4	818.000	100%	5.235.200
	- Phần gắn thanh lam bằng bê tông S=(3,5*1,2)m ²	m ²	4,20	728.000	100%	3.057.600
2.1	Bồi thường về đất					6.089.360
	- Tổng Diện tích bị thu hồi (thửa số 652, tờ 10), trong đó:	m ²	82,40			0

	- Diện tích đất trong GCN QSDĐ bị thu hồi. <i>Thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp GCN QSDĐ số DD 230309, ngày 16/11/2021. Loại đất ODT + HNK. Phạm vi bị ảnh hưởng trong GCN QSDĐ là đất hàng năm khác.</i>	m ²	56,50	73.900	100%	4.175.350
	- Diện tích đất ngoài GCN QSDĐ bị thu hồi Căn cứ Công văn số 751/UBND-KTHT ngày 27/5/2026 của UBND phường Đắk Bla xác định :" <i>Thửa đất này trước đây của ông A Tùk sử dụng. Đến năm 2021, chuyển nhượng cho ông Hồ Sỹ Chánh. Từ đó đến nay, vợ chồng ông Hồ Sỹ Chánh sử dụng ổn định không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác</i> "	m ²	25,90	73.900	100%	1.914.010
2.2	Bồi thường về vật kiến trúc <i>Căn cứ đơn cam kết do hộ gia đình kê khai, thời điểm tạo lập các tài sản trên đất vào năm 2012.</i>					27.637.534
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm trong GCN QSDĐ					
	- Sân bê tông xi măng dày 20cm S=(4,1*4,2)m ²	m ²	17,22	309.000	100%	5.320.980
	* Tài sản bị ảnh hưởng nằm ngoài GCN QSDĐ					0
	- Sân bê tông xi măng dày 20cm S=(4,2*4,2)m ²	m ²	17,64	309.000	100%	5.450.760
	- Cánh cổng kết cấu khung bằng thép, bọc tôn S=(3,9*3,3)m ²	m ²	12,87	390.000	100%	5.019.300
	- Mái cổng kết cấu bằng gỗ, mái lợp ngói S=(4,9*1,2)m ²	m ²	5,04	627.000	100%	3.160.080
	- Trụ cổng BTCT, kết hợp xây gạch có ốp đá 02 mặt, V=(0,5*0,5*3,3)m ³ . 02 trụ Đơn giá: 3.014.000 -219.000 (sơn nước)= 2.795.000 đồng /m ³	m ³	1,65	2.795.000	100%	4.611.750
	+ Phần ốp đá 02 mặt S=(0,5+0,5*3,3)*02 trụ	m ²	6,60	250.000	100%	1.650.000
	- Tường rào trụ BTCT, kết hợp xây gạch, trát vữa xi măng S=(1,6*1,1)m ² Đơn giá: 1.037.000 -219.000 (sơn nước)=818.000 đồng/m ²	m ²	1,76	818.000	100%	1.439.680
	- Phần gấn thanh lam bê tông S= (1,23*1,1)m ²	m ²	1,35	728.000	100%	984.984
	TỔNG CỘNG (1+2+3)		314,50			91.699.558